|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-BLĐTBXH | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**(dự thảo Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng)**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUÁT**

## **1. Căn cứ xây dựng Nghị định**

Căn cứ quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014:

- Tại Điều 57 về điều chỉnh lương hưu: *“Chính phủ quy định việc điều chỉnh lương hưu trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế phù hợp với ngân sách nhà nước và quỹ bảo hiểm xã hội”.*

- Tại khoản 3 Điều 74 thì mức lương hưu hằng tháng của người hưởng lương hưu theo chế độ hưu trí của bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng được điều chỉnh như đối với ngưởi hưởng lương hưu theo chế độ hưu trí của bảo hiểm xã hội bắt buộc.

- Tại khoản 2 Điều 123 về quy định chuyển tiếp: *“Người đang hưởng lương hưu trước ngày 01 tháng 01 năm 1994, người đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tiền tuất hằng tháng, trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc, người đã hết thời hạn hưởng trợ cấp hiện đang hưởng trợ cấp hằng tháng và người bị đình chỉ hưởng bảo hiểm xã hội do vi phạm pháp luật trước ngày Luật này có hiệu lực thì vẫn thực hiện theo các quy định trước đây và được điều chỉnh mức hưởng”.*

- Tại khoản 6 Điều 49 Luật An toàn, vệ sinh lao động quy định: *“Mức hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng, trợ cấp phục vụ được điều chỉnh mức hưởng theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội”.*

Căn cứ quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội (sau đây gọi là Nghị định số 104/2023/QH15) về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thì: “*điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và một số chính sách an sinh xã hội đang gắn với lương cơ sở*”

Trên cơ sở quy định tại Nghị quyết số 104/2023/QH15 và các quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội nêu trên, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã dự thảo Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng nhằm điều chỉnh mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng cho người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng trong năm 2024, kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2024.

## **2. Mục tiêu xây dựng Nghị định**

Mục tiêu của việc xây dựng Nghị định nhằm thực hiện các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng và triển khai Nghị quyết số 104/2023/QH15, việc thực hiện điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng đảm bảo sự tương quan giữa người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng: trước và sau năm 1995; trước và sau thời điểm 01 tháng 7 năm 2024 (thời điểm điều chỉnh tiền lương cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang); khả năng cân đối quỹ bảo hiểm xã hội.

# **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Để đạt được mục tiêu đặt ra khi xây dựng Nghị định, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tiến hành xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của chính sách với các vấn đề sau:

## **1. Về mức điều chỉnh đối với người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng**

### *2.1. Xác định vấn đề*

Theo quy định tại Nghị quyết số 104/2023/QH15 của Quốc hội “*điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và một số chính sách an sinh xã hội đang gắn với lương cơ sở*”.

Theo quy định tại Điều 57 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì: *“Chính phủ quy định việc điều chỉnh lương hưu trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế phù hợp với ngân sách nhà nước và quỹ bảo hiểm xã hội”.*

Có thể thấy rằng, tại Nghị quyết số 104/2023/QH15 chưa nêu rõ mức điều chỉnh đối với đối tượng là người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Do vậy, trên cơ sở triển khai các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng, Bộ Lao động –Thương binh và Xã hội xây dựng Nghị định điều chỉnh lương hưu trong đó đề xuất các phương án về mức điều chỉnh để đảm bảo có sự phù hợp và tương quan giữa những người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng do ngân sách nhà nước đảm bảo và quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo. Đồng thời, đảm bảo thực hiện theo quy định tại Điều 57 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

### *2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề*

Đề xuất phương án điều chỉnh lương hưu đảm bảo sự phù hợp và tương quan giữa những người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng do ngân sách nhà nước đảm bảo và quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo theo quy định tại Điều 57 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và giảm tác động của việc điều chỉnh tiền lương cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang đối với việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

### *2.3. Phương án đề xuất để giải quyết vấn đề*

Quy định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2024, như sau:

“Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, điều chỉnh tăng thêm 15% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2024đối với các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định này.”

### *2.4. Đánh giá tác động của các phương án*

a) Tác động kinh tế

- Đối với Nhà nước:

Nguồn chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng dự kiến tăng thêm cho năm 2024 là 3.475 tỷ đồng (thực hiện từ ngày 01/07/2024) để thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng cho 1.012 nghìn người, trong đó: 2.547,6 tỷ đồng kinh phí thực hiện việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

- Đối với người dân

Số người được điều chỉnh là khoảng 3.374 nghìn người (trong đó 1.012 nghìn người do nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo; 2.361 nghìn người do nguồn quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo), mức bình quân lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh tăng lên.

- Đối với quỹ bảo hiểm xã hội

Thực hiện phương án này thì dự kiến kinh phí tăng thêm từ quỹ bảo hiểm xã hội trong năm 2024 để chi trả lương hưu, trợ cấp từ quỹ Bảo hiểm xã hội khoảng 12.567 tỷ đồng (thực hiện từ ngày 01/07/2024) cho 2.361 nghìn người.

b) Tác động xã hội

Thực hiện phương án này thì xuất hiện vấn đề chênh lệch lương hưu giữa ngưởi lao động có toàn bộ thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định nghỉ hưu trước và sau thời điểm thực hiện điều chỉnh tiền lương cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang (ngày 01/7/2024).

c) Tác động về giới:

Phương án này không có tác động, phân biệt về giới, người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, người phục vụ, trợ cấp tuất hằng tháng là nam hay nữ đều được điều chỉnh cùng một mức như nhau.

d) Tác động về thủ tục hành chính:

Phương án này không có tác động về thủ tục hành chính do cơ quan bảo hiểm xã hội sẽ thực hiện điều chỉnh trên cơ sở quy định của pháp luật.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật

Phương án phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về bảo hiểm xã hội.

## **2. Điều chỉnh lương hưu đối với những người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp**

### *3.1. Xác định vấn đề*

Theo quy định tại Nghị quyết số 104/2023/QH15 không có nội dung về việc điều chỉnh lương hưu đối với những người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp. Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện và nhằm tiếp tục thể chế hóa quan điểm của Đảng, Nhà nước về chính sách bảo hiểm xã hội đối với người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp tại Nghị quyết số 28-NQ/TW cần tiếp tục thực hiện việc điều chỉnh đối với nhóm đối tượng này.

### *3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề*

Hỗ trợ thêm đối với người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp

### *3.3. Phương án đề xuất để giải quyết vấn đề*

Thực hiện điều chỉnh đối tượng điều chỉnh đối với người hưởng lương hưu, trợ cấp trước ngày 01/01/1995 sau khi điều chỉnh theo mức chung mà có lương hưu, trợ cấp dưới 3.500.000 đồng/tháng.

### *3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp*

Từ thực tiễn thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng từ trước ngày 01/01/1995 cho thấy, mức lương hưu, trợ cấp hằng tháng đã được xác định dựa trên thời gian công tác thực tế và mức tiền lương tháng trước khi nghỉ việc của người lao động, tuy nhiên với đặc thù của chính sách tiền lương giai đoạn trước năm 1995, cùng với các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tại thời điểm đó nên phần lớn người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ mất sức lao động với thời gian làm việc ngắn và mức tiền lương trước khi nghỉ việc thấp, từ đó ảnh hưởng đến mặt bằng chung về mức hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng của nhóm đối tượng này. Bên cạnh đó, một số nhóm đối tượng đã dừng hưởng theo quy định[[1]](#footnote-1) sau đó được nhà nước ban hành chính sách cho tiếp tục hưởng trợ cấp hằng tháng từ nguồn ngân sách nhà nước[[2]](#footnote-2) nên mức hưởng khá thấp so với mặt bằng chung. Cụ thể, mức trợ cấp mất sức lao động bình quân của người đang hưởng trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg và Quyết định số 613/QĐ-TTg là khoảng 1,4 triệu đồng/người/tháng.

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội “*quan tâm điều chỉnh thỏa đáng đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995 nhằm thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người nghỉ hưu ở các thời kỳ”* và Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội “*sớm ban hành chính sách tiền lương hợp lý đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995*”,

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề xuất bổ sung đối tượng điều chỉnh đối với người nghỉ hưu từ trước ngày 01/01/1995 sau khi thực hiện điều chỉnh theo mức chung mà có mức hưởng dưới 3,5 triệu đồng/người/tháng. Việc xác định mốc 3 triệu đồng để làm căn cứ điều chỉnh được tính toán dựa trên mức 3 triệu đồng/người/tháng quy định tại Nghị định số 42/2023/NĐ-CP và điều chỉnh theo mức tăng của mức điều chỉnh chung là 15%[[3]](#footnote-3).

\* Đánh giá tác động:

a) Tác động kinh tế

- Đối với Nhà nước

Thực hiện giải pháp nêu trên thì bên cạnh chi ngân sách nhà nước để thực hiện điều chỉnh lương hưu chung cho các nhóm đối tượng thì nguồn ngân sách nhà nước sẽ phải cân đối thêm nguồn kinh phí để thực hiện điều chỉnh đối với nhóm có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng (sau khi thực hiện điều chỉnh) thấp dưới 3,5 triệu đồng/tháng, kinh phí điều chỉnh trong 06 tháng của năm 2024 là 285 tỷ đồng.

- Đối với người dân

Với việc điều chỉnh theo giải pháp trên thì những người hưởng lương hưu, trợ cấp trước ngày 01/01/1995 sau khi điều chỉnh một mức điều chỉnh theo tỷ lệ % chung mà có mức hưởng dưới 3.500.000 đồng/tháng thì còn được điều chỉnh theo số tiền tuyệt đối. Do vậy, nhìn chung sẽ làm tăng thêm mức hưởng của những người có mức hưởng thấp.

b) Tác động xã hội

- Đối với Nhà nước

Thực hiện giải pháp trên phần nào giải quyết được vấn đề lương hưu của người nghỉ hưu trước năm 1995; phần nào giảm bớt áp lực đối với Chính phủ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và các Đại biểu Quốc hội.

- Đối với người dân

Tác động đến tâm lý của những người nghỉ hưu, trợ cấp trước năm 1995, đây là những người có quá trình công tác, cống hiến cho các cơ quan, đơn vị của Nhà nước trước đây; thể hiện sự quan tâm của Nhà nước đối với họ, tạo sự tin tưởng vào chế độ đãi ngộ của nhà nước đối với quá trình công tác, cống hiến trước đây của người lao động.

Thực hiện giải pháp trên góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người có mức lương hưu thấp và lương hưu cao, người hưởng lương hưu trước và sau thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 1995.

c) Tác động về giới: Phương án không có tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Phương án không có tác động về thủ tục hành chính

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật.

Phương án không có tác động đối với hệ thống pháp luật.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ;  - Bộ trưởng (để báo cáo);  - TT Nguyễn Bá Hoan;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Lưu: VT, BHXH. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**    **Lê Văn Thanh** |

1. Quyết định số 60/HĐBT ngày 01/3/1990 của Hội đồng Bộ trưởng quy định người nghỉ việc vì mất sức lao động được hưởng trợ cấp hằng tháng bằng 1/2 thời gian công tác quy đổi. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/7/2000 về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng; Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hằng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động. [↑](#footnote-ref-2)
3. 3.000.000 đồng x 1,5 = 3.450.000 đồng (làm tròn thành 3.500.000 đồng). [↑](#footnote-ref-3)